

Ngày 31/03/2024	8,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.2%	-2.3%	-6.5%

2023		
ROE	-0.9%	+/- YoY ▼ 0.3%

Q1/24			
DT thuần	47.6	QoQ ▼ 167 ▼ 77.9%	YoY ▼ 3.60 ▼ 7.1%
	tỷ VNĐ		

	2023	
DT thuần	423	YoY ▼ 168 ▼ 28.5%
	tỷ VNĐ	

Q1/24			
LN gộp	26.7	QoQ ▼ 6.00 ▼ 18.4%	YoY ▼ 2.80 ▼ 9.5%
	tỷ VNĐ		

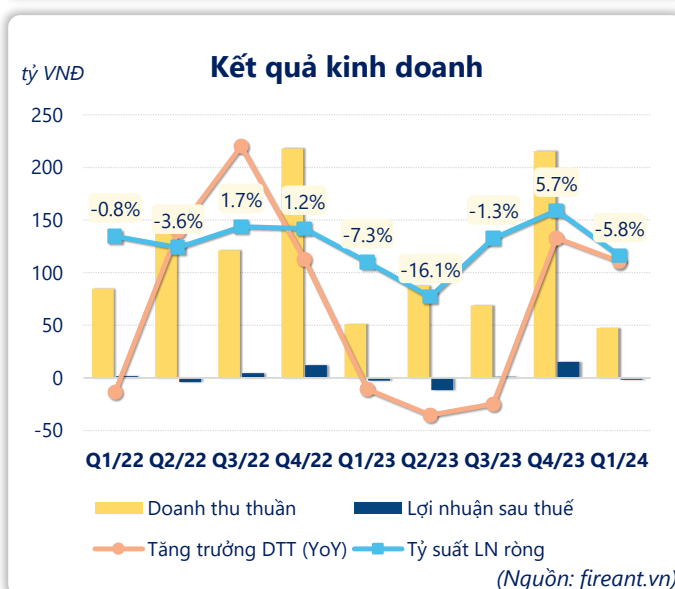
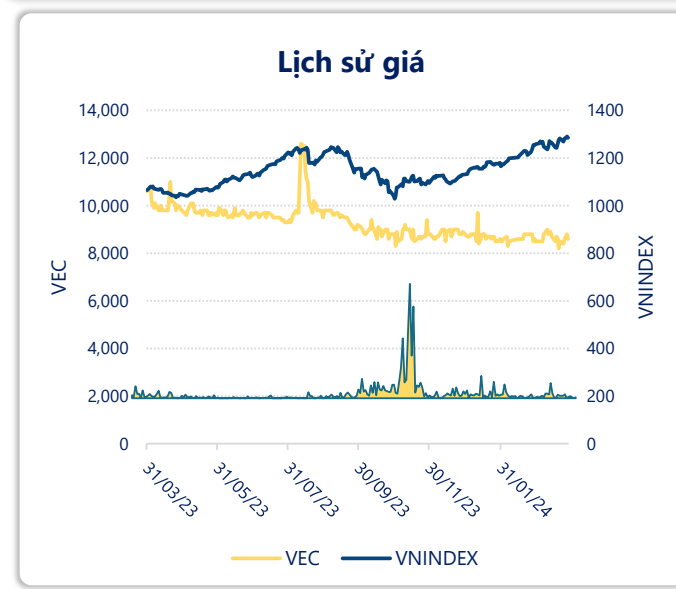
	2023	
LN gộp	124	YoY ▼ 8.00 ▼ 6.0%
	tỷ VNĐ	

Q1/24			
LN thuần	-4.75	QoQ ▼ 11.9 ▼ 166%	YoY ▼ 3.42 ▼ 257%
	tỷ VNĐ		

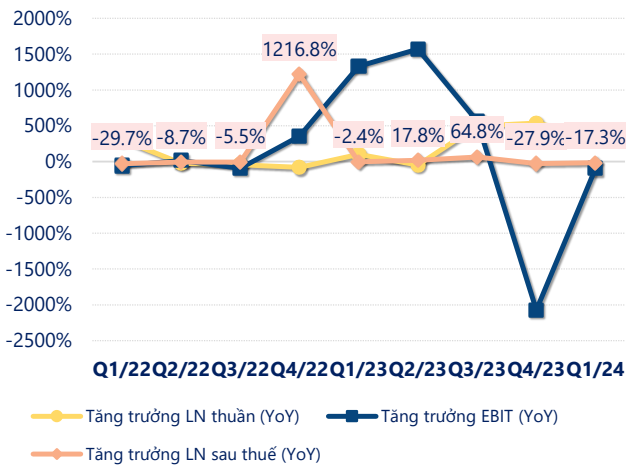
	2023	
LN thuần	7.41	YoY ▼ 8.39 ▼ 53.2%
	tỷ VNĐ	

Q1/24			
LN sau thuế	-1.57	QoQ ▼ 16.9 ▼ 110%	YoY ▲ 0.99 ▲ 38.7%
	tỷ VNĐ		

	2023	
LN sau thuế	3.56	YoY ▼ 9.04 ▼ 71.8%
	tỷ VNĐ	

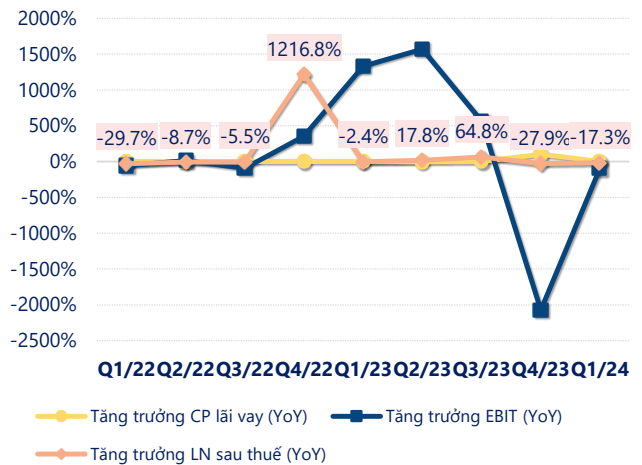


Tăng trưởng lợi nhuận



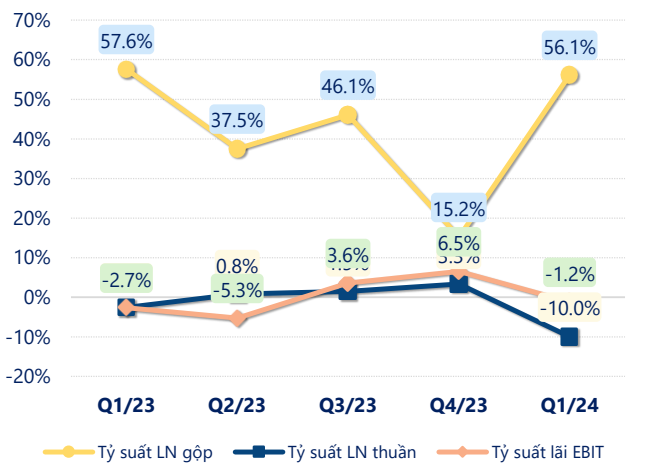
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



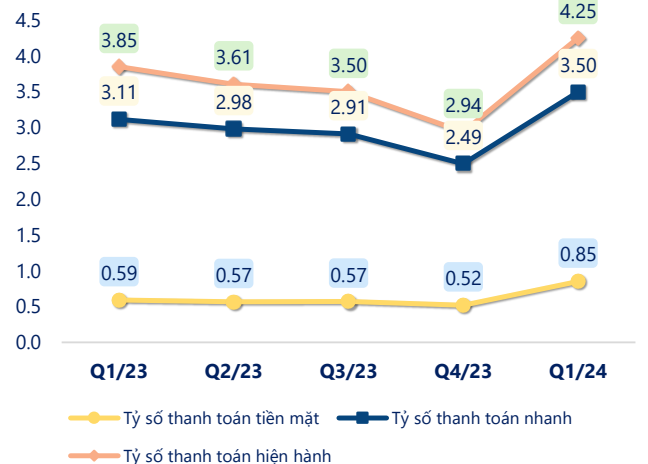
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



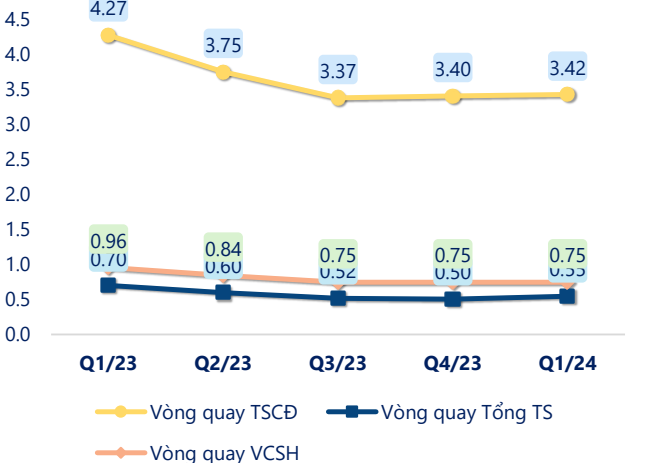
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



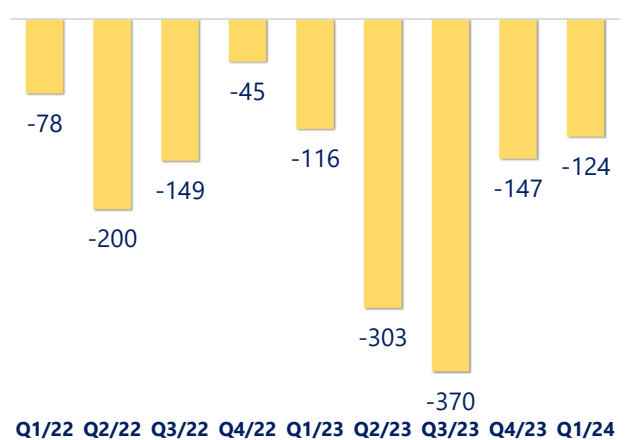
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	47.6	51.2	-7.1%	423	591	-28.5%
Giá vốn hàng bán	20.9	21.7	-3.9%	299	460	-35.0%
Lợi nhuận gộp	26.7	29.5	-9.5%	124	132	-6.0%
Doanh thu HĐTC	1.86	2.46	-24.4%	13.1	12.1	8.0%
Chi phí TC	0.14	0.27	-48.2%	2.28	0.95	140%
Chi phí lãi vay	0.14	0.15	-6.9%	0.45	0.73	-39.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-3.85	-10.8	64.5%
Chi phí bán hàng	12.5	14.0	-10.7%	49.5	44.0	12.6%
Chi phí QLDN	20.7	19.1	8.2%	74.1	72.4	2.3%
LN thuần từ HĐKD	-4.75	-1.33	-257%	7.41	15.8	-53.2%
Lợi nhuận khác	4.04	-0.19	2226%	3.75	2.86	31.1%
LN trước thuế	-0.71	-1.52	53.5%	11.2	18.7	-40.3%
Lợi nhuận sau thuế	-1.57	-2.56	38.7%	3.56	12.6	-71.8%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.75	-3.75	26.8%	-5.30	-3.65	-45.0%

(Nguồn: fireant.vn)

